

Số: 02/BC-PBP

Tam Tiến, ngày 11 tháng 01 năm 2024

**BÁO CÁO**  
**Sơ kết thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học, học kì I**  
**năm học 2023-2024 – cấp THCS**

Căn cứ Quyết định số 1664/QĐ-UBND ngày 08/8/2023 Quyết định ban hành kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Công văn số 1955/SGDDĐT-GDTrH ngày 25/8/2023 V/v Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục trung học năm học 2023-2024 của Sở GDĐT Quảng Nam;

Căn cứ Công văn 175/PGDDĐT ngày 31/8/2023 V/v Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ

Giáo dục trung học năm học 2023-2024 của Phòng GDĐT huyện Núi Thành;

Trường THCS Phan Bá Phiến báo cáo sơ kết thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học, học kì I năm học 2023-2024. Nội dung như sau:

**I. Đặc điểm tình hình:**

**1. Khái quát tình hình học sinh, đội ngũ cán bộ, nhân viên trường năm học 2023-2024.**

**1.1. Học sinh.**

Tổng số học sinh trường có 16 lớp, với 609 học sinh, trong đó nữ 281 học sinh; học sinh dân tộc 02 em, HS khuyết tật: 8 em (6 nữ), học sinh hộ cận nghèo: 1/1 nữ. Tỷ lệ huy động trẻ đúng độ tuổi vào lớp 6 đạt 100%.

**1.2. Tình hình đội ngũ CBQL, giáo viên, nhân viên**

- Về số lượng:

Tổng số viên chức: 39 đ/c (có 02 GV hợp đồng), Trong đó :

+ Cán bộ quản lý : 02 đ/c

+ Giáo viên có 31 đ/c; trong đó có 02 hợp đồng.

+ Nhân viên: 06

- Về chất lượng: CBQL đạt chuẩn: 2/2; Giáo viên đạt chuẩn: 27/31; trên chuẩn: 0

- Số lượng đảng viên là 19 đ/c đạt tỷ lệ 50%, nữ:13, tỷ lệ 68,4%

2. Thuận lợi, khó khăn:

### 2.1. Thuận lợi:

- Luôn nhận được sự quan tâm của Huyện ủy, HĐND, UBND huyện; sự chỉ đạo sát sao của Phòng GD&ĐT Núi Thành về thực hiện nhiệm vụ năm học; chính quyền địa phương quan tâm đến công tác giáo dục.

- Đội ngũ cán bộ, quản lý đạt trình độ chuẩn, đã kinh qua các lớp đào tạo ngắn hạn, dài hạn về Quản lý giáo dục, đã qua lớp Trung cấp chính trị. Có trình độ chuyên môn vững vàng, có nhiều kinh nghiệm trong việc quản lý.

- Đội ngũ giáo viên, nhân viên có tinh thần trách nhiệm với công việc.

- Khuôn viên nhà trường rộng - xanh - sạch - đẹp; có đủ phòng học, đủ các phòng chức năng; trang thiết bị đáp ứng yêu cầu phục vụ cho dạy - học.

- Phụ huynh học sinh có sự phối hợp với nhà trường, tạo điều kiện thuận lợi việc huy động học sinh ra lớp; học sinh ngoan và có ý thức rèn luyện, thi đua trong học tập.

- Trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 và trường chuẩn quốc gia mức độ 1.

### 2.2. Khó khăn:

- Nhận thức của học sinh chưa đồng đều, một số em còn chậm trong việc tiếp thu kiến thức, kỹ năng sống, việc giao tiếp, ứng xử còn hạn chế. Một số học sinh có những biểu hiện làm theo các trào lưu không tốt xuất phát từ mạng xã hội, tác động tiêu cực đến tư tưởng, tình cảm trong sự non nớt về nhận thức.

- Quán xá trên địa bàn khá nhiều, thực phẩm không đủ tiêu chuẩn chất lượng là mối đe dọa đến sức khỏe HS trong điều kiện khó kiểm soát của các cơ quan chức năng, là nơi HS thường hay tụ tập, phát sinh những hành vi tiêu cực.

- Một số phụ huynh còn tư tưởng trông chờ ỷ lại, thường xuyên đi làm ăn xa để con ở nhà cho ông bà nên công tác phối hợp giữa nhà trường và gia đình chưa hiệu quả.

- Một số hạng mục của nhà trường đã xuống cấp, làm ảnh hưởng đến việc sinh hoạt, học tập của học sinh, cụ thể: Nhà thư viện đã xây dựng hơn 30 năm, sân trường loang lổ, đọng nước, không có nhà tập thể dục ngoài trời có mái che, chưa có nhà đa năng, không đủ phòng học để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày.

- Thiết bị dạy học cho chương trình GDPT 2018 chưa được đầu tư mua sắm đầy đủ, thay thế cho các thiết bị đã cũ, hỏng, thiếu độ chính xác.

## II. Kết quả đạt được

### 1. Xây dựng kế hoạch giáo dục (KHGD) nhà trường bảo đảm sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

- Trên cơ sở đội ngũ giáo viên được giao, điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có, nhà trường đã chỉ đạo nghiêm túc thực hiện kế hoạch giáo dục định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh theo khung thời gian 35 tuần

thực học (Học kỳ I: 18 tuần, học kỳ II: 17 tuần), đảm bảo theo Khung kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 của UBND tỉnh Quảng Nam.

**- Đối với lớp 6, 7,8:**

+ Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; Thông tư số 34/2020/ TT-BGDĐT ngày 15/9/2020; Thông tư số 19/2021/TT- BGDĐT ngày 01/7/2021; Thông tư số 13/2022/TT- BGDĐT ngày 03/8/2022; Thông tư số 46/2020/TT- BGDĐT ngày 24/11/2020.

+ Việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục được thực hiện theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

+ Đối với những nội dung phù hợp và thuận lợi cho học sinh khai thác, sử dụng hiệu quả sách giáo khoa và học liệu dạy học trực tuyến, tổ chức dạy học đáp ứng yêu cầu cần đạt của chương trình; đối với những nội dung yêu cầu học sinh thực hành, thí nghiệm, tổ chức lựa chọn, sử dụng học liệu dạy học trực tuyến để dạy học hoặc hướng dẫn học sinh tự thực hiện ở nhà phù hợp với điều kiện thực tế.

**- Đối với lớp 9:**

+Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

+Tiếp tục thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 về hướng dẫn thực hiện chương trình GDPT hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018; Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 về việc hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông.

+ Khi xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục, giáo viên giảng dạy đã lưu ý tăng cường các nội dung bổ trợ theo Chương trình GDPT 2018, chuẩn bị cho học sinh học theo Chương trình GDPT 2018.

**- Đối với các môn ngoại ngữ:** Việc xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo phù hợp để tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả, đáp ứng lộ trình triển khai Chương trình GDPT 2018.

**- Tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp khối 6,7,8 và hoạt động Ngoài giờ lên lớp khối 9**

+ Mỗi tuần thực hiện 01 tiết Chào cờ (thứ Hai) có tổng cộng 18 tiết, giao cho Tổng phụ trách Đội tổ chức thực hiện và 01 tiết sinh hoạt lớp (thứ Sáu) tổng cộng 18 tiết giao cho GVCN lớp tổ chức thực hiện.

+ Số tiết còn lại 18 tiết nhà trường tổ chức dạy học trải nghiệm theo một số Chủ đề cho từng tuần, tháng phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường và được điều chỉnh trong quá trình triển khai thực hiện. Tổ chức thực hiện tiết này giao cho nhóm giáo viên chủ nhiệm khối lớp phân công tổ chức thực hiện là chủ yếu. Bên cạnh việc tổ chức sinh hoạt chủ đề thực hiện tại lớp, nhằm tăng cường

hoạt động trải nghiệm, rèn luyện kỹ năng của học sinh, nhà trường đã tổ chức được 12 tiết Chủ đề theo quy mô toàn khối vào tuần 7 và tuần 11 trong học kì I.

+ Tổ chức hoạt động NGLL- Hướng nghiệp khối 9 như quy định gồm ba nội dung: tổ chức hoạt động ngoại khóa sinh hoạt ngoài giờ đầu tuần; tổ chức hoạt động Ngoài giờ lên lớp (phần bắt buộc) theo hình thức tổ chức Sinh hoạt NGLL tập trung cho toàn thể học sinh khối 9 vào chiều thứ 7 (tuần cuối cùng của tháng); tổ chức dạy tư vấn nghề cho học sinh theo quy định.

#### **- Tổ chức thực hiện nội dung giáo dục địa phương khối 6,7,8 và 9**

+ Giáo dục địa phương khối 6,7,8: Việc tổ chức dạy học chương trình giáo dục địa phương giao cho tổ Khoa học xã hội tổ chức thực hiện, ưu tiên phân công giáo viên Lịch Sử - Địa Lý, giáo viên Ngữ Văn thực hiện để nâng cao hiệu quả giảng dạy. Trong xây dựng kế hoạch dạy học, giáo viên bộ môn thực hiện thiết kế bài giảng dạy học theo chủ đề, thực hiện mỗi buổi 2 tiết, đảm bảo dạy đủ 18 tiết trong học kì I. Hình thức tổ chức dạy học: Dạy học trên lớp, chú trọng tăng cường dạy ngoài nhà trường, dạy học trải nghiệm; thực hiện dạy ngoài nhà trường, dạy học trải nghiệm 2 tiết/học kì cho học sinh mỗi lớp. Tài liệu dạy học: Sử dụng tài liệu của Sở giáo dục tỉnh Quảng Nam biên soạn.

+ Giáo dục địa phương khối 9: Tổ chức dạy học tích hợp nội dung giáo dục địa phương vào bộ môn Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý. Nội dung giảng dạy bộ môn Lịch Sử, Địa Lý giao cho giáo viên bộ môn biên soạn tài liệu có sự thống nhất của tổ chuyên môn và được Hiệu trưởng phê duyệt.

#### **- Thực hiện Tích hợp các nội dung vào kế hoạch dạy học:**

Nhà trường đã chỉ đạo thực hiện tốt tích hợp các nội dung vào kế hoạch dạy học như:

+ Tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh;

+ Tích hợp nội dung GDQPAN vào các môn học theo TT 01/2017/TT-BGDĐT;

+ Tích hợp nội dung giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính, phòng chống tệ nạn xã hội;

+ Tích hợp giáo dục quyền con người, quyền công dân, giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng chống bạo lực trong gia đình và nhà trường, giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, lòa cho học sinh;

+ Tích hợp giáo dục địa phương lớp 9, giáo dục thông qua di sản, giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai, giáo dục an toàn giao thông; giáo dục tăng cường năng lực số, chuyển đổi số;

+ Tích hợp giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên;

+ Tích hợp giáo dục phòng tránh tai nạn bom mìn vào các môn học/hoạt động

giáo dục theo hướng dẫn và các nội dung giáo dục lồng ghép khác theo quy định.

## 2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

a) Việc xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kĩ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, **nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh** trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh được việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh.

Đối với môn Ngữ văn, thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 1850/SGDDĐT-GDTrH ngày 07/9/2022 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

Đối với môn/phân môn Lịch sử, tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong dạy học Lịch sử.

b) Tiếp tục triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học theo hướng dẫn tại Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020 của Bộ GDĐT.

c) Tổ chức các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao, thành lập CLB thể thao các môn bóng đá, bóng chuyền, cầu lông, bóng bàn; CLB tiếng Anh, CLB Nghệ thuật và CLB quyền Trẻ em. Việc tham gia CLB trên cơ sở tự nguyện cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh trung học; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hoá thế giới. Mỗi CLB sinh hoạt được 1 lần trong học kì I. Nhà trường tổ chức nhiều hoạt động chung cho toàn trường: Tổ chức chương trình hưởng ứng Tuần lễ học tập suốt đời năm học 2023-2024 với chủ đề “Xây dựng năng lực tự học trong kỷ nguyên số”; Phối hợp với Công an xã Tam Tiến tổ chức ngoại khóa phổ biến giáo dục pháp luật về “phòng chống ma túy, an toàn giao thông, an ninh mạng và bạo lực học đường trong nhà trường”; tuyên truyền phòng cháy chữa cháy năm học 2023-2024; tuyên truyền và ký cam kết chấp hành các quy định về luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ, quản lý và sử dụng pháo, Luật ATGT, PCCC và vệ sinh an toàn thực phẩm trước, trong và sau tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024. Phối hợp cùng ban đại diện cha mẹ học sinh tổ chức thành công chương trình “Trung thu cho em” năm 2023. Tuyên truyền dưới cờ và tổ chức tuyên truyền tìm hiểu Pháp luật Việt Nam nhân ngày Pháp luật Việt Nam 9/11/2023. Tổ chức cho học sinh tham quan triển lãm bản đồ, tư liệu về Trường Sa và Hoàng Sa. Phối hợp cùng nhà trường và ban đại diện cha mẹ học sinh tổ chức thành công chương trình gặp mặt kỷ niệm 41 năm Ngày Nhà giáo Việt Nam và phát động các phong trào

thi đua tuần học tốt, tiết học tốt dành cho 16 lớp nhân ngày Nhà giáo Việt Nam. Nâng cao hiệu quả sinh hoạt theo chủ đề, chủ điểm "Mỗi tuần một câu chuyện đẹp, một cuốn sách hay, một tấm gương sáng" phù hợp với tình hình mới. Tập huấn cho các chi đội nghi thức đội và các bài múa hát sân trường năm học 2023-2024. Duy trì hoạt động đầu giờ, giữa giờ thể dục thể thao, các đội tuyên truyền viên măng non trong Liên đội. Tổ chức Ngày thế giới tưởng niệm các nạn nhân Tai nạn giao thông và tuyên truyền An toàn giao thông đồng thời cho học sinh và phụ huynh kí cam kết ATGT trong năm học 2023-2024. Tổ chức cho phụ huynh, học sinh tham gia cài app hướng nghiệp do huyện đoàn phát động. Tổ chức hoạt động Viếng hương, dâng hoa tại nghĩa trang liệt sĩ xã Tam Tiến và Lăng mộ cụ Phan Bá Phiến nhân ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (22/12/1944 -22/12/2023). Đồng thời cho học sinh ôn lại lịch sử truyền thống của Quân đội nhân dân Việt Nam ta thông qua hoạt động đố vui nhận quà trong tiết chào cờ đầu tuần.

d) Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp. Đã tổ chức tốt các hoạt động tham quan, học tập tại địa phương như khu Lăng mộ cụ Phan Bá Phiến, khu Nghĩa trang Liệt sĩ...

đ) Thực hiện tốt các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá học sinh; sử dụng các phần mềm ứng dụng dạy học nhằm nâng cao chất lượng bài giảng, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường. Đến nay, nhà trường đã thực hiện 100% hồ sơ điện tử, thực hiện tốt các phần mềm quản lý, nâng cấp nâng cao dung lượng trang Web của nhà trường, đảm bảo công khai kịp thời, đầy đủ theo yêu cầu.

### **3. Thực hiện có hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá**

a) Nhà trường đã xây dựng kế hoạch kiểm tra giữa kì, cuối kì khoa học, không gây áp lực cho học sinh, tổ chức kiểm tra giữa học kỳ I vào tuần 9, tuần 10; cuối học kỳ I vào tuần 17 và tuần 18A. Thực hiện việc đánh giá học sinh theo quy định; xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung tinh giản theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

b) Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Đối với bài kiểm tra, đánh giá định kì (trên giấy hoặc trên máy tính) đánh giá bằng điểm số, việc xây dựng ma trận, đặc tả của đề kiểm tra được phối hợp theo tỉ lệ phù hợp giữa câu hỏi trắc nghiệm và câu hỏi tự luận/ngân hàng đề/duyet đề/. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, phần lớn được thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục. Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học đã bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

- Thực hiện tốt Quy chế điểm và Quy chế sử dụng hồ sơ điện tử của nhà trường.

- Môn Ngữ văn, thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 1850/SGDDĐT-GDTrH ngày 07/9/2022 của Sở GDĐT đối với khối lớp 6, lớp 7, 8; đã vận dụng kiểm tra, đánh giá theo Công văn này đối với khối lớp 9.

Môn/phân môn Lịch sử, tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục được tình trạng ghi nhớ sự kiện một cách máy móc.

Thực hiện kiểm tra, đánh giá học sinh lớp 9 theo đúng quy định tại Thông tư số 58/2011/TTBGDDĐT, Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT; kiểm tra, đánh giá học sinh lớp 6, 7,8 theo quy định tại Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT;

c) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá; đã chuẩn bị tốt các điều kiện để sẵn sàng thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến theo quy định, bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh.

d) Đối với các bộ môn Tổ hợp việc kiểm tra đánh giá thường xuyên của môn nào do môn đó đảm nhiệm. Kiểm tra định kỳ theo tỷ lệ kiến thức của các bộ môn phù hợp với thực tiễn của nhà trường và học sinh. Về việc kiểm tra, đánh giá theo quy định Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông. Đối với khối 9: thực hiện theo quy định Thông tư 58 và TT 26/2020/TT-BGDĐT ngày 27/8/2020 và các văn bản chỉ đạo của phòng Giáo dục và Đào tạo, trong đó khuyến khích nhận xét sự tiến bộ học sinh, kết hợp đánh giá.

đ) Chỉ đạo tổ chuyên môn tổ chức thực hiện xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề (Kiểm tra định kì với 2 mã đề, trừ môn Ngữ Văn). Đối với thời lượng các tiết kiểm tra, đánh giá: Căn cứ quy định theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và theo Kế hoạch tổ chức kiểm tra định kì của Phòng giáo dục đào tạo huyện Núi Thành.

e) Chất lượng giáo dục: *(Có báo cáo thống kê theo bảng riêng của PGD)*

*Kết quả đánh giá hạnh kiểm học sinh trong học kì I (so sánh tỉ lệ học sinh đạt hạnh kiểm tốt năm học 2022-2023).*

Lớp	Tổng số học sinh	HẠNH KIỂM							
		Tốt		Khá		Đạt/TB		CĐ/Yếu	
		SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
6	163	141	86,5%	22	14,5%	0		0	
7	146	131	89,7%	15	10,3%	0		0	

8	120	97	80,8%	23	19,2%	0		0	
9	180	159	88,3%	21	11,7%	0		0	
<b>TC</b>	<b>609</b>	<b>528</b>	<b>86,7%</b>	<b>81</b>	<b>13,3%</b>	<b>0</b>		<b>0</b>	
(*)			<b>-0,5%</b>		<b>+0,7%</b>			<b>-0,2%</b>	

(\*) so với học kì I năm học 2022-2023: loại tốt tăng giảm 0,5% , loại khá tăng 0,7%, không có HS xếp loại Đạt/trung bình.

*Kết quả đánh giá học lực học sinh trung học (so sánh tỉ lệ học sinh đạt học lực khá, giỏi năm học năm học 2022-2023).*

Lớp	Tổng số học sinh	HỌC LỰC									
		Tốt/Giỏi		Khá		Đạt/TB		CD/Yếu		Kém	
		SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
6	163	35	21,5%	48	29,5%	64	39,2%	16	9,8%	0	
7	146	29	19,9%	31	21,2%	72	49,3%	14	9,6%		
8	120	23	19,2%	50	41,6%	42	35%	5	4,2%		
9	180	45	25%	61	33,9%	66	36,7%	8	4,4%		
<b>TC</b>	<b>609</b>	<b>132</b>	<b>21,7%</b>	<b>190</b>	<b>31,2%</b>	<b>244</b>	<b>40,1%</b>	<b>43</b>	<b>7%</b>		
(*)			<b>+2,8%</b>		<b>-3,5%</b>		<b>-0,6%</b>		<b>+1,3%</b>		

(\*) so với học kì I năm học 2022-2023: loại Tốt/Giỏi tăng 2,8 % , loại Khá giảm 3,5%, loại yếu tăng 1,3%.

#### **4. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng**

- Tổ chức các hoạt động sinh hoạt hướng nghiệp cho học sinh khối 9 sau khi đưa một số nội dung GDHN tích hợp sang HĐNGLL. Tạo điều kiện để học sinh tham quan hướng nghiệp theo hướng dẫn của Phòng GDĐT và Sở GDĐT. Tổ chức một số buổi sinh hoạt tư vấn nghề tại trường với PHHS và học sinh nếu có nguyện vọng học nghề sau khi tốt nghiệp THCS.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả giáo dục STEM trong trường phổ thông theo hướng dẫn của Phòng GDĐT. Nâng cao nhận thức đối với CBQL, GV về vai trò và nhiệm vụ giáo dục STEM trong trường trung học, đặc biệt về nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức giáo dục STEM trong nhà trường phù hợp với đối tượng học sinh, điều kiện của nhà trường và nhu cầu của xã hội; Giúp học sinh phát triển kỹ năng vận dụng kiến thức vào trong thực tiễn: phát triển các năng lực đặc thù của các môn Toán, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tin học, Công nghệ; biết vận dụng kiến thức khoa học vào giải quyết các vấn đề thực tiễn và có thể đề xuất vấn đề thực tiễn mới phát sinh và giải pháp giải quyết các vấn đề đó trong thực tiễn; Thực hiện giáo dục STEM góp phần thực hiện mục tiêu của Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018. Triển khai thực hiện giáo dục STEM: xây dựng và triển khai thực hiện tối thiểu 02 nội dung giáo dục STEM/môn/năm đối với một số



bộ môn theo quy định. Tổ chức bồi dưỡng cho CBQL, GV về giáo dục STEM, xây dựng và thực hiện bài học STEM; kỹ năng tổ chức các hoạt động trải nghiệm STEM và năng lực hướng dẫn hoạt động nghiên cứu khoa học, kỹ thuật.

## **5. Phát triển mạng lưới trường lớp, tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục; nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục THCS**

### **5.1. Phát triển mạng lưới trường, lớp:**

Đến cuối học kì I năm học 2023-2024 nhà trường có 16 lớp: Tổng số học sinh: 609/281 nữ.

#### ***Trong đó:***

- Lớp 6 có 4 lớp. Số học sinh: 163 em, nữ 83
- Lớp 7 có 4 lớp. Số học sinh: 147 em, nữ 57
- Lớp 8 có 3 lớp. Số học sinh: 120 em, nữ 62
- Lớp 9 có 4 lớp. Số học sinh: 179 em, nữ 79.

So với năm học 2022-2023: không tăng về số lớp nhưng có tăng số lượng học sinh (16 em).

- Ưu điểm: Vẫn duy trì được số lượng lớp.

- Hạn chế: Một số lớp của khối 6 có số lượng học sinh trên 40 em gây khó khăn cho việc tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp, không phù hợp với yêu cầu kiểm định chất lượng cấp độ 3 sau này.

### **5.2. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục trung học; nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục THCS**

#### **a) Về cơ sở vật chất.**

Tổng số phòng học có 08 phòng học trong đó: kiên cố 08 phòng cho 16 lớp (không đảm bảo số phòng học để dạy học 2 buổi/ ngày). Tất cả các phòng học đã được tu sửa nên đảm bảo cho việc dạy và học của nhà trường.

Phòng học (diện tích) chưa đáp ứng được yêu cầu tối thiểu tại Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 Ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; thiếu phòng học bộ môn Ngoại ngữ, phòng đa chức năng, phòng tư vấn học đường; nhà thư viện đã xây dựng đã lâu, xuống cấp.

Phòng học bộ môn (Tin học, Âm nhạc, Mỹ thuật) chưa đáp ứng yêu cầu theo thông tư 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 về ban hành Quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông: Thiếu phòng học bộ môn, diện tích không đảm bảo yêu cầu (<60m<sup>2</sup>)

- Thiết bị dạy học phục vụ cho chương trình giáo dục phổ thông chưa đảm bảo, đa số thiết bị hiện có tận dụng từ chương trình GDPT 2006, đã cũ, độ chính xác không cao.

#### **b) Về đội ngũ giáo viên**

Năm học 2023-2024: Trường có 39 CBVC được hưởng chế độ chính sách quy định. Trong đó giáo viên trực tiếp đứng lớp 31 (biên chế 29, hợp đồng 02) tỉ lệ 1,9 GV/lớp, đảm bảo theo thông tư.

- Tổng số giáo viên dạy có trình độ Đại học: 27, Cao đẳng : 04.

Đánh giá: Xã Tam Tiến đạt tiêu chuẩn về giáo viên trung học cơ sở.

### **c) Kết quả phổ cập THCS**

Xã Tam Tiến đã đạt và duy trì được chuẩn quốc gia về phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, xóa mù chữ trong nhiều năm liền. Tính đến thời điểm 11/2023 xã Tam Tiến đã duy trì được chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 3. Các tiêu chuẩn đạt được như sau:

- Phổ cập giáo dục tiểu học và xóa mù chữ

Tỷ lệ % trẻ 6 tuổi vào học lớp 1: 175/175 , tỉ lệ:100 %

Tỷ lệ % trẻ ( 11-14) tuổi tốt nghiệp tiểu học: 598/604, tỉ lệ: 99 %

- Phổ cập giáo dục trung học cơ sở:

Tỷ lệ % học sinh tốt nghiệp tiểu học vào học lớp sáu (2 hệ): 163/163, tỷ lệ:100%.

Tỷ lệ % học sinh tốt nghiệp THCS (2 hệ) năm học ( vừa qua): 166/166, tỷ lệ 100 %.

Tỷ lệ % thanh thiếu niên ( 15-18) tuổi tốt nghiệp THCS: 640/647, tỷ lệ 98,9%.

Tỷ lệ % thanh thiếu niên ( 15-18) đang học THPT, Nghề: 630 /647, tỷ lệ 97,3%.

- Kết quả chung: Đơn vị xã Tam Tiến đạt PCGDTHCS mức độ 3.

## **6. Thực hiện đổi mới công tác quản lí giáo dục**

### **6.1. Công tác giáo dục tư tưởng, chính trị và xây dựng môi trường sư phạm văn minh, an toàn, lành mạnh**

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên; tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông; công tác xã hội trong trường học. Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục cho học sinh.

Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025: tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh gắn kết với nội dung môn học Giáo dục thể chất thuộc Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Ban hoạt động GDNGLL duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục, tập luyện và tổ chức thi đấu các môn thể thao nhằm phát triển thể lực toàn diện cho học sinh.

Thông tin thường xuyên cho giáo viên về tình hình chính trị, xã hội và các chủ trương chính sách mới của Đảng và Nhà nước, chú trọng giáo dục chính trị trong nhà trường thông qua các giờ lên lớp, các buổi sinh hoạt tập thể và hoạt động ngoại khóa.

Tổ chức cho học sinh học tập nội quy nhà trường; triển khai quy chế đánh giá xếp loại, khen thưởng, kỉ luật học sinh cho phụ huynh và học sinh nắm rõ; chấp hành nghiêm túc quy chế chuyên môn.

Vận động giáo viên, học sinh chấp hành tốt pháp luật nhà nước, tích cực tham gia hoạt động xã hội, thực hiện tốt an toàn giao thông, chủ động ngăn chặn các tiêu cực xã hội xâm nhập học đường.

Tổ chức có hiệu quả công tác giáo dục đạo đức, truyền thống thông qua kỉ niệm các ngày lễ lớn, hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt tập thể.

Giáo dục học sinh ý thức học tập, lễ phép, thực hiện tốt nội quy nhà trường, nêu cao tinh thần tập thể, trách nhiệm bản thân và cộng đồng, thực hiện nếp sống văn minh nơi công cộng, văn minh trong giao tiếp.

Chủ động phối hợp với cha mẹ học sinh, chính quyền, đoàn thể tại địa phương đảm bảo học sinh "An toàn đến trường". Xây dựng và giáo dục các quy tắc ứng xử văn hóa, văn minh, tăng cường giáo dục kỷ luật tích cực. Tăng cường công tác quản lý, phối hợp đảm bảo an ninh, trật tự trường học, bài trừ và ngăn chặn kịp thời các hành vi đối xử không thân thiện trong nhà trường.

### **6.2. Chỉ đạo công tác Sinh hoạt tổ chuyên môn:**

Chỉ đạo tổ chuyên môn tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học (NCBH), trong học kỳ I, mỗi tổ chuyên môn tổ chức được 3 lần sinh hoạt tổ chuyên môn theo NCBH; xây dựng các tiết dạy để học tập, trao đổi về chuyên môn thông qua việc thực hiện các hoạt động thao giảng, chuyên đề.

Tăng cường sinh hoạt chuyên đề về các vấn đề: chuyên môn, quản lí học sinh, bồi dưỡng thường xuyên... trong các buổi sinh hoạt tổ, nhóm.

Tham gia sinh hoạt giao lưu chuyên môn theo kế hoạch của Phòng GDĐT.

### **6.3. Chỉ đạo công tác bồi dưỡng học sinh giỏi**

Nhà trường đã chỉ đạo tiến hành khảo sát, lập danh sách học sinh và tổ chức dạy bồi dưỡng học sinh giỏi đối với các môn: Toán, Văn, Tiếng Anh khối 6,7,8; Tin Học và phân môn Lịch sử, Địa Lý, Vật Lý, Sinh Học, Hoá Học khối 8; môn Lịch Sử, Địa Lý, Sinh Học, Tin Học khối 9 .

- Chỉ đạo tổ trưởng chuyên môn tham mưu với BGH để phân công giáo viên có khả năng bồi dưỡng học sinh giỏi, phát huy được sức mạnh đội ngũ giáo viên; thống nhất các nội dung bồi dưỡng, trình Hiệu trưởng phê duyệt trước khi thực hiện; Phân công giáo viên xây dựng chương trình giảng dạy, bài soạn theo đúng cấu trúc từng đợt bồi dưỡng; theo dõi tiến độ thực hiện chương trình bồi dưỡng.

- Theo dõi chất lượng các lớp bồi dưỡng nhằm đánh giá chất lượng đội tuyển; Tổ chức kiểm tra, đánh giá chất lượng đội tuyển hàng tháng để theo dõi và chọn

đội tuyển chính thức tham dự các cuộc thi.

- Triển khai cho giáo viên bộ môn chú ý quan tâm hướng dẫn thêm cho học sinh giỏi trong quá trình giảng dạy nhằm tạo nguồn học sinh giỏi để bồi dưỡng. Giáo viên tác động tâm lý, định hướng học sinh khá – giỏi phấn đấu tham gia thi học sinh giỏi.

- Nhà trường giao cho giáo viên chủ động chọn học sinh, lập danh sách để thành lập đội tuyển và tiến hành bồi dưỡng học sinh giỏi 9 từ cuối tháng 9 và bồi dưỡng học sinh giỏi 6,7,8 bắt đầu từ tháng 10.

- Nhà trường đã tổ chức tốt việc đưa học sinh giỏi 9 tham gia bồi dưỡng theo kế hoạch của Phòng GDĐT Núi Thành bằng hình thức kết hợp đóng góp kinh phí của phụ huynh học sinh, kinh phí nhà trường và vận động sự đóng góp ủng hộ của mạnh thường quân để thuê 2 xe 7 chỗ đưa đón học sinh đi học tại huyện đầy đủ theo lịch học bồi dưỡng của PGD, khắc phục được vấn đề học sinh bỏ học bồi dưỡng, đảm bảo duy trì 100% số học sinh tham gia học bồi dưỡng tại huyện.

- Đạt được kết quả cao trong kì thi học sinh lớp 9 vòng 1 của PGD, đến nay có 17 học sinh tham gia học bồi dưỡng tại huyện, tiếp tục duy trì thành tích đạt tốp đầu trong phong trào bồi dưỡng học sinh giỏi của huyện Núi Thành.

#### **6.4. Thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật, học sinh di cư có hoàn cảnh khó khăn:**

- Chỉ đạo việc xây dựng kế hoạch giáo dục học sinh khuyết tật theo đúng quy định, tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục riêng biệt phù hợp với năng lực thực tế của học sinh khuyết tật.

#### **6.5. Tổ chức các cuộc thi, tham gia thi giáo viên dạy giỏi tại PGD:**

- Đối với giáo viên: Nhà trường tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường các môn Vật Lý, Lịch Sử, Công Nghệ, Tin Học, qua thi chấm chọn giáo viên giỏi để vinh danh, khen thưởng và rút kinh nghiệm cho giáo viên dự thi giáo viên giỏi huyện. Kết quả có 4 giáo viên được công nhận giáo viên dạy giỏi cấp huyện, 01 giáo viên được chọn dự thi giáo viên giỏi cấp tỉnh.

#### **6.6. Công tác kiểm định chất lượng và công nhận trường chuẩn quốc gia**

Căn cứ vào các quy định tại Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 Thông tư ban hành quy định về kiểm định chất lượng chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học của Bộ GDĐT nhà trường thực hiện việc tự đánh giá các tiêu chí, tiêu chuẩn để có kế hoạch cải tiến chất lượng. Tháng 10 năm 2023, trường được Sở giáo dục kiểm tra và cấp bằng công nhận đạt Kiểm định chất lượng mức độ 2, trường chuẩn Quốc gia mức độ 1.

#### **6.7. Công tác Giáo dục An ninh Quốc phòng.**

- Thành lập Ban giáo dục an ninh quốc phòng, giáo dục pháp luật; lập kế hoạch thực hiện và triển khai nghiêm túc thường xuyên đảm bảo trong công tác giáo dục học sinh. Tổ chức dạy học tích hợp nội dung QP-AN vào một số môn học

(Ngữ văn, Địa lý, GDCD, AN-MT theo Điều 4 TT01/2017 của BGD) thể hiện trong kế hoạch của tổ chuyên môn.

### **6.8. Công tác Phòng chống tham nhũng**

Thực hiện Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP, Nghị định số 134/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP; Kế hoạch số 04/KH-PGDĐT ngày 15/02/2023 của Phòng GDĐT Núi Thành về Kế hoạch Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023 của ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Núi Thành. Tiếp tục triển khai, quán triệt trong CBGVNV pháp luật về PCTN, tiêu cực, các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh, Huyện và Phòng GDĐT về công tác PCTN, tiêu cực; chỉ đạo, triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chiến lược quốc gia PCTN và các nhiệm vụ theo hướng dẫn; triển khai thực hiện các chương trình công tác của Ban Chỉ đạo tỉnh về PCTN, tiêu cực. Tiếp tục rà soát, có biện pháp chấn chỉnh, khắc phục ngay những hạn chế trong công tác PCTN, tiêu cực đã được nêu tại kết quả đánh giá công tác PCTN năm 2023 của đơn vị. Xây dựng kế hoạch phòng chống tham nhũng, lãng phí; phối hợp với các cá nhân phụ trách thường xuyên đôn đốc nhắc nhở cán bộ giáo viên thực hiện nghiêm giờ giấc không để lãng phí về thời gian. Công khai, minh bạch trong công tác tài chính, tổ chức tự kiểm tra, giám sát chặt chẽ hoạt động tài chính và những công tác có liên quan.

### **6.9. Công tác kiểm tra nội bộ**

Căn cứ Hướng dẫn số 07/HD-TTr ngày 25/2/2014 của Sở GDĐT Quảng Nam V/v Hướng dẫn nghiệp vụ thanh tra, kiểm tra hoạt động sư phạm của giáo viên và Công văn số 184/PGDĐT ngày 25/10/2017 của Phòng GDĐT huyện Núi Thành V/v hướng dẫn thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trường học, từ đầu năm học nhà trường thành lập Tổ kiểm nội bộ theo quy định. Tổ kiểm tra nội bộ xây dựng kế hoạch kiểm tra trong năm học và từng đợt kiểm tra. Thực hiện hồ sơ kiểm tra theo văn bản chỉ đạo của Sở GDĐT và Phòng GDĐT. Đến cuối học kỳ I, nhà trường đã tiến hành kiểm tra hoạt động sư phạm 6 giáo viên, kiểm tra chuyên đề 10 giáo viên, 6/6 tổ được kiểm tra hồ sơ sổ sách, đạt 100% chỉ tiêu theo tiến độ của kế hoạch kiểm tra nội bộ năm học 2023-2024.

## **III. Những tồn tại hạn chế, nguyên nhân:**

### **1. Những tồn tại hạn chế, nguyên nhân:**

Việc tổ chức các hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp theo hướng tổ chức chung theo khối và thực hiện ngoài trời chưa thực hiện được theo kế hoạch. Nguyên nhân: Do thời tiết mùa mưa, không thuận lợi để tổ chức.

Việc Phụ đạo học sinh yếu chưa tổ chức trong học kỳ 1 vì điều kiện cơ sở vật chất còn thiếu, nhà trường sẽ có kế hoạch phụ đạo trong học kỳ 2 nhưng số lớp phụ đạo hạn chế do cơ sở vật chất.

Trang thiết bị chưa đáp ứng theo quy định thiết bị tối thiểu trong dạy học của Bộ giáo dục, nguyên nhân do chưa đủ nguồn tài chính, nơi cung cấp thiết bị theo

quy định chưa có hoặc báo giá quá cao nhà trường không đủ điều kiện mua sắm.

Việc giảng dạy bộ môn giáo dục thể chất gặp khó khăn khi trời mưa vì trường chưa có mái che cho khu vực học thể dục, không có phòng riêng để bố trí học thể dục khi trời mưa.

## **2. Đề xuất, kiến nghị:**

Đề nghị PGD có kế hoạch đề nghị UBND huyện Núi Thành cấp kinh phí cho nhà trường xây dựng mái che khu vực học thể dục cho học sinh khi trời mưa, làm thêm nhà xe học sinh, sửa chữa, lát gạch sân trường, xây mới nhà thư viện.

PGD có kế hoạch hỗ trợ cho nhà trường về việc mua sắm thiết bị như đề xuất UBND huyện cấp thêm kinh phí, giới thiệu những nơi mua sắm thiết bị đảm bảo về số lượng thiết bị, giá cả hợp lý và đảm bảo chất lượng.

Bổ sung cho nhà trường 2 giáo viên trong biên chế (01 môn Toán, 01 Âm nhạc) cho ổn định nguồn giáo viên giảng dạy.

## **IV. Những nhiệm vụ trọng tâm cần chỉ đạo thực hiện trong học kì II, năm học 2023-2024**

- Duy trì tốt sĩ số học sinh cho đến cuối năm học. Kiên quyết xử lý học sinh bỏ học không có lý do hoặc nghỉ học quá số buổi quy định.

- Thực hiện nghiêm túc chương trình dạy học 17 tuần thực học ở kỳ II.

- Chuẩn bị tập luyện và tham gia tốt các môn TDTT cấp huyện còn lại

- Đẩy mạnh thực hiện Chuyển đổi số, ứng dụng CNTT trong nhà trường.

- Nâng cao hiệu quả tổ chức tiết sinh hoạt đầu tuần, sinh hoạt cuối tuần, sinh hoạt theo chủ đề trong hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

- Tăng cường hoạt động giảng dạy hướng nghiệp, tư vấn nghề nhằm thực hiện tốt việc phân luồng học sinh sau khi tốt nghiệp THCS theo quy định.

- Tuyên truyền và tổ chức sinh hoạt các ngày lễ lớn như ngày 3/2, 8/3, 26/3, 15/5 và 19/5 như đố vui để học, sinh hoạt tập trung, tuyên truyền ý nghĩa dưới cờ.

- Làm tốt việc giáo dục, học tập và phát triển đoàn viên nhân ngày 26/3/2022.

- Tăng cường công tác giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho CB-GV-NV-HS, không có bạo lực học đường, kiên quyết không để các tệ nạn xã hội xâm nhập vào nhà trường.

- Chỉ đạo và thực hiện có hiệu quả tích hợp giáo dục đạo đức, giảm nhẹ rủi ro thiên tai, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, giáo dục pháp luật, bảo vệ môi trường, an toàn giao thông... vào soạn giảng.

- Chỉ đạo thực hiện tốt việc đổi mới phương pháp giảng dạy nhằm phát huy tích tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện phương pháp tự học và vận dụng kiến thức, kỹ năng của học sinh.

- Tập các bài múa tập thể, hướng dẫn cách thức làm lễ trại nhanh để tổ chức sinh hoạt ngoài trời nhân ngày 26/3/2022 (01 ngày).

- Hằng tuần đều có chăm sóc công trình măng non của các lớp, cuối năm có tổng kết phát thưởng.
- Đổi mới hình thức tổ chức dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh theo hướng dẫn của cấp trên.
- Tiếp tục thực hiện tốt các cuộc vận động và các phong trào thi đua do các cấp phát động.
- Thường xuyên động viên, nhắc nhở các em học sinh lớp 9 học bồi dưỡng thi tỉnh tích cực học tập, phấn đấu có 3 giải học sinh giỏi cấp tỉnh.
- Giúp đỡ cho giáo viên dự thi giáo viên giỏi cấp tỉnh đạt kết quả cao trong Hội thi.
- Nâng cao chất lượng dạy bồi dưỡng học sinh giỏi 6,7,8; Phấn đấu đạt kết quả cao trong tất cả hội thi giáo viên, học sinh do PGD và cấp trên tổ chức.
- Chỉ đạo ra đề, tổ chức khảo sát học sinh giỏi 8 vòng 1 để thành lập đội tuyển dự thi huyện lớp 8.
- Thực hiện tốt việc dạy phụ đạo cho học sinh khối 6, 7 để nâng cao chất lượng đại trà.
- Phát động phong trào viết sáng kiến.
- Đẩy mạnh việc sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn theo kế hoạch.
- Hoàn thành kế hoạch kiểm tra nội bộ trường học theo tháng và năm học, cuối năm làm báo cáo tổng kết.
- Tham gia đầy đủ các hội thi, cuộc thi do Phòng GDĐT, Sở GDĐT, huyện đoàn và các cơ quan tổ chức.
- Triển khai tốt việc tập thể dục giữa giờ, học thể dục chính khóa, luyện tập các bài múa theo quy định của cấp trên vào thứ 2 và thứ 6 hằng tuần.
- Tiếp tục tổ chức sinh hoạt các câu lạc bộ có hiệu quả.
- Tăng cường công tác giáo dục thể chất, thẩm mỹ, y tế trường học, đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn học đường. Đảm bảo các điều kiện để thực hiện tốt việc dạy và học cũng như các hoạt động giáo dục khác của nhà trường.
- Thực hiện tốt việc đánh giá công chức, viên chức theo hướng dẫn mới của Bộ Giáo dục Đào tạo, xếp loại thi đua cuối năm từ cá nhân, đến tổ, đến nhà trường.
- Tổng kết, bế giảng năm học
- Làm tốt việc dự nguồn năm học mới 2024-2025.
- Tham mưu với PGD bổ sung giáo viên thiếu cho trường, giáo viên thay thế cho giáo viên chuyển công tác (nếu có).
- Tham gia tập huấn chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo kế hoạch cấp trên.
- Phấn đấu đạt các chỉ tiêu theo Nghị quyết năm học đề ra.

Trên đây là toàn bộ báo cáo sơ kết kết quả việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục THCS học kỳ I và một số nhiệm vụ trọng tâm trong học kỳ II, năm học 2023-2024 của trường THCS Phan Bá Phiến. Công việc khá nhiều, chỉ tiêu khá cao. Đòi hỏi mỗi CBCNV phải nhận thức đầy đủ trách nhiệm của mình đối với cơ quan, hoàn thành mọi công tác được giao. Phải xây dựng tinh thần đoàn kết, tận tâm, tận lực hết lòng vì học sinh thương yêu, vì sự phát triển bền vững của đơn vị.

*Nơi nhận:*

- PGD Núi Thành(để báo cáo);
- UBND xã Tam Tiên( để báo cáo);
- Các bộ phận, Tổ trưởng;
- Lưu VT.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Mai Văn Lực**